

UBND TỈNH NINH THUẬN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP
NGÀNH: KT LẮP ĐẶT ĐIỆN & ĐK CÔNG NGHIỆP
Mã nghề: 5520201**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2017/QĐ-CDN Ninh Thuận, ngày tháng năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nghề Ninh Thuận)

Ninh Thuận, tháng năm 2017

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ - CDN ngày tháng năm 2017 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nghề Ninh Thuận)*

Tên nghề: KT Lắp đặt điện & điều khiển công nghiệp

Mã nghề: 5520201

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Loại hình đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương

(Đối với trình độ trung cấp nghề đối tượng tuyển học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở phải học thêm phần văn hóa phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo);

Thời gian đào tạo: Từ 1 đến 2 năm

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

- Về nghề Điện công nghiệp; Kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp; Kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc; Kiến thức thực tế về quản lý, nguyên tắc và phương pháp lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá các quá trình thực hiện trong phạm vi của nghề KT lắp đặt điện & điều khiển trong công nghiệp;

- Trang bị cho người học Kỹ năng nhận thức, sáng tạo để xác định, phân tích, đánh giá trong phạm vi rộng; Kỹ năng thực hành nghề nghiệp để giải quyết phần lớn các công việc phức tạp trong phạm vi nghề Điện công nghiệp; Kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc;

- Người học sau khi tốt nghiệp đạt năng lực ngoại ngữ bậc 2/6 theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Kiến thức:

+ Mô tả được cấu tạo, nêu được nguyên lý hoạt động của các thiết bị trong hệ thống cung cấp, và điều khiển tự động trong công nghiệp.

- + Biết thiết kế được các hệ thống điện đơn giản trong dân dụng.
- + Đọc bản vẽ tách thi công.
- + Lựa chọn và phân biệt được các loại vật liệu điện.
- Kỹ năng:
 - + Lắp đặt được các thiết bị, hệ thống cung cấp điện công nghiệp. Sửa chữa được các sự cố đơn giản.
 - + Sử dụng được các dụng cụ trong nghề lắp đặt.
 - + Lựa chọn đầy đủ dụng cụ, thiết bị phù hợp với công việc cần làm
 - + Có khả năng làm việc độc lập, hoặc theo nhóm.
 - + Xử lý được các tình huống kỹ thuật đơn giản.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Đảm nhận các công việc vận hành, sửa chữa thiết bị điện, hệ thống cung cấp điện, hệ thống lắp đặt điện & điều khiển công nghiệp trong các doanh nghiệp nhà máy, xí nghiệp;
- Làm việc với vai trò người thực hiện trực tiếp hoặc gián tiếp tại các công ty sản xuất và lắp ráp thiết bị điện, công ty tư vấn, thiết kế lắp đặt hệ thống điện, các nhà máy điện, công ty truyền tải và phân phối điện;
- Làm việc trực tiếp ở các cơ quan quản lý, kinh doanh hoặc có liên quan đến lĩnh vực thiết kế, lắp đặt, sửa chữa và bảo trì hệ thống cung cấp điện, thiết bị điện và tự động hóa;
- Có khả năng tự tạo việc làm.

2. Khối lượng kiến thức tối thiểu và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 24
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 49 Tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 240 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 965 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 347 giờ; Thực hành/thực tập/thí nghiệm/bài tập/ thảo luận và kiểm tra: 858 giờ
- Thời gian khóa học: 1 năm.

3. Nội dung chương trình:

Mã MĐ/ MH	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Kiểm tra
I	Tên môn học chung/ đại cương	12	240	107	116	17
MH 01	Chính trị	2	30	22	6	2
MH 02	Pháp luật	1	15	11	3	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	3	24	3
MH 04	Giáo dục quốc phòng an ninh	2	45	19	23	3
MH 05	Tin học cơ bản	1	30	7	21	2
MH 06	Tiếng Anh A1	3	60	30	25	5
MH 07	Kỹ năng mềm	2	30	15	14	1
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	37	965	240	692	33
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	7	165	105	53	7
MĐ 08	Vẽ kỹ thuật	2	45	30	13	2
MĐ 09	Vật liệu điện	2	45	30	13	2

MĐ 10	Kỹ thuật điện	2	45	30	13	2
MĐ 11	Kỹ thuật an toàn và Bảo hộ lao động	1	30	15	14	1
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	30	800	135	639	26
MĐ 12	Cung cấp điện	2	45	30	13	2
MĐ 13	Điện tử công nghiệp	2	45	15	28	2
MĐ 14	Nâng chuyển thiết bị	2	45	5	39	1
MĐ 15	Đo lường thí nghiệm điện	2	45	5	39	1
MĐ 16	Lắp đặt hệ thống chiếu sáng	2	60	5	53	2
MĐ 17	Lắp đặt đường dây truyền tải	2	60	5	53	2
MĐ 18	Lắp đặt hệ thống thiết bị điều khiển công nghiệp 1	3	90	15	72	3
MĐ 19	Lắp đặt thiết bị phân phối 1	2	60	5	53	2
MĐ 20	Vận hành hệ thống cung cấp điện	2	45	5	38	2
MĐ 21	Lắp đặt hệ thống chống sét, tiếp địa 1	3	75	15	57	3
MĐ 22	Lắp đặt hệ thống tự động cảnh báo	3	75	15	57	3
MĐ 23	Lắp đặt hệ thống thiết bị điều khiển tự động 1	3	75	15	57	3
MĐ 24	Thực tập tốt nghiệp	2	80	0	80	

TỔNG CỘNG	49	1205	347	808	50
------------------	-----------	-------------	------------	------------	-----------

4. Chương trình môn học, mô đun đào tạo:

(Nội dung chi tiết có Phụ lục kèm theo)

5. Hướng dẫn sử dụng chương trình

5.1. Hướng dẫn sử dụng chương trình đào tạo

- Đơn vị thời gian trong kế hoạch đào tạo được tính bằng năm học, học kỳ, tuần và giờ học;

- Thời gian học tập trong kế hoạch đào tạo được quy đổi như sau :

+ Một giờ học Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận 60 phút; một giờ học lý thuyết là 45 phút;

+ Một ngày học thực hành, thực tập hoặc học theo mô-đun không quá 8 giờ học;

+ Một ngày học lý thuyết không quá 6 giờ học.

- Mỗi tuần không học quá 40 giờ thực hành hoặc 30 giờ lý thuyết.

5.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa

- Học tập nội quy quy chế và giới thiệu nghề nghiệp cho sinh viên khi mới nhập trường;

- Tổ chức tham quan, thực nghiệm tại các cơ sở;

- Tham gia các hoạt động hỗ trợ khác để rèn luyện sinh viên;

- Thời gian và nội dung hoạt động giáo dục ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa như sau:

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày

2	Văn hóa, văn nghệ: - Qua các phương tiện thông tin đại chúng; - Sinh hoạt tập thể.	Ngoài giờ học hàng ngày từ 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)
3	Hoạt động thư viện: Ngoài giờ học, sinh viên có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ bảy, chủ nhật
5	Bồi dưỡng kỹ năng mềm, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng phỏng vấn, tìm việc ...	Trong giờ sinh hoạt khoa 01 lần/học kỳ.
6	Thăm quan, dã ngoại	Mỗi học kỳ 1 lần

5.3. Hướng dẫn thi kết thúc môn học, mô-đun

Thực hiện theo Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Kiểm tra định kỳ, kiểm tra kết thúc môn học/ mô-đun được thực hiện theo kế hoạch được quy định trong chương trình môn học, mô-đun;

- Kiểm tra viết và thực hành:

TT	Số giờ	Lý thuyết	Thực hành/tích hợp	Ghi chú
1	Từ 30 – dưới 60	60 phút	4 giờ	
2	Từ 60 - dưới 120	90 phút	4 giờ	

3	Từ 120 trở lên	120 phút	4 - 8 giờ	
---	----------------	----------	-----------	--

- Kiểm tra vấn đáp:

Kiểm tra vấn đáp có thời gian cho 1 thí sinh là 40 phút chuẩn bị và 20 phút trả lời.

Riêng các môn học/mô đun đặc thù thời gian làm bài cụ thể do Hiệu trưởng xem xét quyết định.

- Kiểm tra trắc nghiệm:

+ Từ dưới 60 giờ: Từ 40 – 50 câu với thời gian kiểm tra 40 – 50 phút;

+ Từ 60 giờ trở lên: Từ 50 - 60 câu với thời gian kiểm tra 50 - 60 phút.

5.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp

Thực hiện theo Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Chính trị	Viết	90 phút
2	Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp	Viết	120 phút.
3	Thực hành nghề nghiệp	Bài thi thực hành kỹ năng tổng hợp	8 giờ

5.5. Các chú ý khác:

Trường hợp cần thiết nghiên cứu, xây dựng đề án, đề xuất giải pháp mới trong các lĩnh vực KT lắp đặt điện & điều khiển trong công nghiệp. Hiệu trưởng xem xét cho phép triển khai thực hiện theo nhóm hoặc cá nhân được thẩm định cho điểm tốt nghiệp thay cho thi tốt nghiệp thực hành nghề.

HIỆU TRƯỞNG